Bộ CôNG THƯƠNG

Số:
5579 /QĐ-BCT

CỘNG HOȦ XÃ HỘI CHỦ NGHĪA VIẸT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2013

## QUYÉT ĐỊNH

Về việc bổ sung Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng nhóm khoáng chất nguyên liệu đá vôi trắng (đá hoa), felspat, cao lanh và magnezit đến năm 2015, có xét đến năm 2025

## BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯONG

Cān cứ Luật Khoáng sản số $60 / 2010 / \mathrm{QH} 12$ ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số $95 / 2012 / \mathrm{ND}-\mathrm{CP}$ ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 47/2008/QĐ-BCT ngày 17 tháng 12 năm 2008 của Bộ trương Bộ Công Thương về việc phê duyệt Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng nhóm khoáng chất nguyên liệu đá vôi trắng (đá hoa), felspat, cao lanh và magnezit đến năm 2015, có xét đến năm 2025;

Xét đề nghị của Công ty TNHH MTV Khoáng sản Lào Cai tại công văn số $268 / \mathrm{CV}$-KS ngày 31 tháng 7 năm 2013 về việc đề nghị đầy sớm tiến độ khai thác, chế biến mỏ felspat tại mỏ Làng Giàng, tỉnh Lào Cai;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công nghiệp nặng,

## QUYÉT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh tiến độ khai thác mỏ felspat Làng Giàng, xã Làng Giàng, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai từ giai đoạn 2016-2025 sang giai đoạn 2008-2015 tại số thứ tự VI, Phụ lục B2 (Danh mục dự án khai thác, chế biến quặng felspat giai đoạn 2008-2025) tại Quyết định số 47/2008/QĐ-BCT ngày 17 tháng 12 năm 2008 của Bộ trương Bộ Công Thương phê duyệt Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng nhóm khoáng chất nguyên liệu đá vồi trắng (đá hoa), felspat, cao lanh và magnezit đến năm 2015, có xét đến năm 2025, với công suất khai thác, chế biến 315.000 tấn/năm.

Diện tích và tọa độ góc điểm mỏ nêu trên tại phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này bồ sung cho Quyết định số 47/2008/QD-BCT ngày 17 tháng 12 năm 2008. Các nội dung khác của Quyết định số 47/2008/QĐ-BCT ngày 17 tháng 12 năm 2008 giữ nguyên, không thay đổi.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kề từ ngày ký.
Điều 4. Các Bộ trường, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Lào Cai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

## Nơi $n h \not ̣ ̂ n: ~$

- Như Điều 4;
- Thư tương, các Phó Thủ tuớng Chinh phú (để $\mathrm{b} / \mathrm{c}$ );
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc

Chính phú;

- UBND tinh Lào Cai;
- Website Bô Công Thương;
- Lun: VT, KH, PC, CNNg.

(Phư luc kèm theo Quyêt dinhisốs 573 ,QD-BCT ngày08 tháng 8 năm 2013 của Bộ truóng B Cong Shurong k

Diện tích, tọa độ géc đitêmmô felspat Làng Giàng, xã Làng Giàng, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Caí.

| Tên mỏ | Tên điểm | Hệ tọa độ VN-2000 <br> kinh tuyê̂n trục $105^{\circ}$, múi chiếu $6^{0}$ |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
|  |  | X (m) | $Y$ (m) |
| Diện tích, tọa độ góc điể̉m mỏ felspat Làng Giàng, xã Làng Giàng, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, diện tích 30,79 ha. | 1 | 2442242 | 420486 |
|  | 2 | 2442048 | 420520 |
|  | 3 | 2441947 | 420435 |
|  | 4 | 2441914 | 419868 |
|  | 5 | 2442105 | 419834 |
|  | 6 | 2442252 | 419995 |
|  | 7 | 2442183 | 420210 |
|  | 8 | 2442257 | 420288 |
|  | 9 | 2442273 | 420378 |
|  | 10 | 2441998 | 419696 |
|  | 11 | 2441905 | 419709 |
|  | 12 | 2441894 | 419515 |
|  | 13 | 2441928 | 419365 |
|  | 14 | 2442086 | 419294 |
|  | 15 | 2442008 | 419494 |
|  | 16 | 2442019 | 419593 |
|  | 17 | 2442266 | 419805 |
|  | 18 | 2442204 | 419814 |
|  | 19 | 2442192 | 419664 |
|  | 20 | 2442233 | 419457 |
|  | 21 | 2442301 | 419445 |
|  | 22 | 2442310 | 419645 |
|  | 23 | 2442695 | 420503 |
|  | 24 | 2442524 | 420532 |
|  | 25 | 2442509 | 420339 |
|  | 26 | 2442641 | 420315 |
|  | 27 | 2442194 | 420684 |
|  | 28 | 2442072 | 420706 |
|  | 29 | 2441971 | 420632 |
|  | 30 | 2442146 | 420601 |

